

Bản án số: 05/2023/HNGĐ-ST

Ngày 10/3/2023

V/v Hôn nhân và gia đình.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ SƠN TÂY, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Tú.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông PH Khắc Tuấn và ông Đào Huy Dương.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lương Hữu Bình, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Lã Thị Loan, Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 03 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Sơn Tây xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 179/2022/TLST - HNGĐ ngày 30 tháng 8 năm 2022 về việc tranh chấp Hôn nhân và gia đình theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2023/QĐXX ngày 13 tháng 02 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 02 ngày 28/02/2023, giữa:

1. Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Thanh T, sinh năm 2001.

Địa chỉ: Thôn L, xã Đ, thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội; có mặt.

2. Bị đơn: Anh Phạm Huy H, sinh năm 1998.

Địa chỉ: Thôn B, xã Đ, thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Theo đơn khởi kiện và các bản khai, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Thanh T trình bày: Chị kết hôn với anh Phạm Huy H vào ngày 05/6/2020, đăng ký kết hôn tại UBND xã Đ, thị xã Sơn Tây, Thành phố Hà Nội. Vợ chồng kết hôn tự nguyện, cưới xong về sinh sống cùng gia đình nhà anh H tại thôn B, xã Đ, thị xã Sơn Tây, Hà Nội. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc đến tháng 10/2021 thì phát mâu thuẫn, nguyên nhân do chị và anh H bất đồng quan điểm sống không có tiếng nói chung trong việc làm ăn kinh tế cho gia đình nên anh H phải đi làm ăn xa, vợ chồng chỉ liên lạc với nhau trên điện thoại, qua facebook chị phát hiện anh H có tình cảm với người phụ nữ khác bên ngoài nên ít quan tâm đến gia đình vợ con, chị đã khuyên can

anh thay đổi để giữ hạnh phúc gia đình nhưng anh không thay đổi, lại chặn facebook của chị, từ đó chị không còn tin tưởng anh nên vợ chồng ngày càng mâu thuẫn, trong khi chị vừa sinh con được khoảng 01 tháng cuộc sống mẹ con chị gặp nhiều khó khăn, hơn nữa gia đình nhà chồng không thông cảm, chia sẻ với chị, bản thân chị thấy cuộc sống quá ngột ngạt chị cho con về nhà bố mẹ để ở cùng xã để sinh sống, anh H biết nhưng không có giải pháp động viên gì mà chỉ gọi điện hỏi khi nào chị cho con về nhà chồng, từ đó vợ chồng không có liên lạc gì với nhau và sống ly thân đến nay. Từ khi chị mang con về nhà ngoại sinh sống anh H không hỏi thăm, không có trách nhiệm gì với mẹ con chị, vợ chồng không còn quan tâm và không còn quan hệ tình cảm với nhau nữa. Nay chị xác định không còn tình cảm vợ chồng với anh H, đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh H.

- Về con chung: Chị và anh H có 01 con chung là Phạm Bảo A, sinh ngày 02/9/2021 cháu đang sống cùng chị. Khi ly hôn chị xin nhận tiếp tục nuôi cháu A, không yêu cầu anh H phải cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung; Về nợ chung; Công sức: không có, nên chị không có đề nghị gì.

2. Bị đơn anh Phạm Huy H: Không tham gia tố tụng trong vụ án, mặc dù đã được tổng đạt hợp lệ. Vì vậy, Tòa án không thu thập được ý kiến của bị đơn anh Phạm Huy H đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, cũng không nhận được yêu cầu phản tố của bị đơn trong vụ án.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân thị xã Sơn Tây đã tiến hành tổng đạt văn bản tố tụng nhiều lần nhưng anh H vẫn không có mặt, nên Tòa án không tiến hành phiên họp và hòa giải được.

Tại phiên tòa nguyên đơn chị T giữ nguyên yêu cầu khởi kiện về việc xin ly hôn và nuôi con chung; không thay đổi, bổ sung, rút yêu cầu.

3. Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Sơn Tây phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự: Việc Tòa án nhân dân thị xã Sơn Tây thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền, đúng pháp luật. Việc xác định quan hệ pháp luật và tư cách người tham gia tố tụng là đúng pháp luật. Việc thu thập chứng cứ đầy đủ, thủ tục tổng đạt các văn bản đã được tiến hành đúng pháp luật; Thời hạn chuẩn bị xét xử đảm bảo, việc chuyển hồ sơ, cấp tổng đạt văn bản tố tụng đúng pháp luật.

Về nội dung của vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 51, khoản 1 Điều 56, 57, 58, 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận đơn yêu cầu xin ly hôn của chị T xử cho chị T được ly hôn với anh H; Giao con chung cháu Phạm Bảo Anh cho chị T trực tiếp nuôi.

Về án phí: Chị T phải chịu án phí ly hôn theo luật định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng: Tòa án nhân dân thị xã Sơn Tây đã thụ lý vụ án theo đơn khởi kiện của chị T đối với bị đơn là anh Phạm Huy H; địa chỉ nơi cư trú: Thôn B, xã Đ, thị xã Sơn Tây, Thành phố Hà Nội, việc Tòa án nhân dân thị xã Sơn Tây thụ lý và giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền. Tại phiên tòa bị đơn anh H vắng mặt lần thứ hai không có lý do, căn cứ vào Điều 227 BLTTDS, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vụ án theo thủ tục chung là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[2]. Về quan hệ hôn nhân: Chị T và anh H kết hôn với nhau trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đ, thị xã Sơn Tây, Thành phố Hà Nội vào ngày 05 tháng 6 năm 2020, được xác định là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống có xảy ra những mâu thuẫn trong cuộc sống hàng ngày, dẫn đến không thể hòa giải được, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa chị T cương quyết xin ly hôn, thể hiện mâu thuẫn vợ chồng anh chị đã đến mức trầm trọng, không thể về đoàn tụ để tiếp tục cuộc sống vợ chồng.

Qua xác minh tại chính quyền địa phương, địa phương không nhận được đơn xin hoà giải mâu thuẫn vợ chồng giữa hai anh chị, tuy nhiên mâu thuẫn giữa hai anh chị là có thật. Hội đồng xét xử xét thấy mâu thuẫn hai anh chị đã thật sự trầm trọng, nên chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị T, xử cho chị T được ly hôn với anh H.

Về con chung: Chị T có yêu cầu được nuôi con chung là cháu Phạm Bảo A, sinh ngày 02/9/2021 và không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con chung, xét quá trình anh chị ly thân cháu Bảo Anh sống với chị T, cháu dưới 36 tháng tuổi, chị T có đủ điều kiện để trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu A, nên chấp nhận yêu cầu của chị T, giao cháu Mai cho chị T nuôi là phù hợp với qui định tại khoản 3 Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình. Do chị T không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con chung nên tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung đối với anh H cho đến khi có yêu cầu mới.

Về tài sản chung, công sức: Chị T trình bày không có nên HĐXX không xem xét. Nếu sau này anh H có yêu cầu thì sẽ được giải quyết bằng một vụ kiện dân sự khác.

[3]. Về án phí và quyền kháng cáo bản án: Chị T phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm; Chị T và anh H có quyền kháng cáo bản án theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào Điều 51; Khoản 1 Điều 56, 57, 58, 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Thanh T. Chị T được ly hôn với anh Phạm Huy H.

2. Chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Thị Thanh T về việc nuôi con chung, giao cháu Phạm Bảo Anh, sinh ngày 02 tháng 9 năm 2021 cho chị T trực tiếp nuôi cho đến khi cháu Anh đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định khác của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung đối với anh H cho đến khi có yêu cầu mới.

Anh Phạm Huy H có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung: Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Thanh T phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm. Được trừ vào số tiền 300.000 đồng đã nộp tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án theo biên lai thu số 0056462 ngày 30/8/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội.

5. Về quyền kháng cáo bản án: Căn cứ vào Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự: Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được giao nhận bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND TX.Sơn Tây;
- CCTHADS TX.Sơn Tây;
- UBND xã Đ;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS,VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Phạm Thị Tú

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ SƠN TÂY - HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Sơn Tây, ngày 09 tháng 3 năm 2023

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ SƠN TÂY, TP HÀ NỘI

VỚI THÀNH PHẦN XÉT XỬ SƠ THẨM GỒM CÓ:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Phạm Thị Tú.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông PH Quốc Tuấn và bà Trần Thị Thủy.

Ngày 09 tháng 3 năm 2023, tại phòng nghị án Toà án nhân dân thị xã Sơn Tây Hội đồng xét xử sơ thẩm đã tiến hành nghị án vụ án dân sự về việc Hôn nhân gia đình giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Thanh T, sinh năm 2001, có mặt.

Địa chỉ: Cổ Liễn, xã Đ, thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội.

Bị đơn: Anh Phạm Huy H, sinh năm 1998, vắng mặt.

Địa chỉ: B, xã Đ, thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào điều 264 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ. Hội đồng xét xử thảo luận và biểu quyết về những vấn đề phải giải quyết trong vụ án như sau:

- Áp dụng khoản 1 Điều 28; điểm a, khoản 1 Điều 35 và điểm a, khoản 1, Điều 39; Điều 147 và Điều 271; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

- Áp dụng khoản 1, Điều 51; Khoản 1 Điều 56; khoản 1; 2 Điều 81; Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Áp dụng khoản 1 Điều 6; điểm a, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Thanh T, chị T được ly hôn anh Phạm Huy H.

Biểu quyết 3/3

2. Về con chung: Có 01 con là Phạm Bảo Anh, sinh ngày 02/9/2021. Giao chị Nguyễn Thị Thanh T nuôi cháu Anh. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Phạm Huy H đến khi có yêu cầu mới, anh H có quyền thăm nom con mà không ai được cản trở.

Biểu quyết 3/3

3. Về tài sản chung; Nợ chung và công sức: Tòa án không xem xét giải quyết.

Biểu quyết 3/3

4. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Thanh T phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm.

Biểu quyết 3/3

5. Về quyền kháng cáo: Chị T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, anh H vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án, hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Biểu quyết 3/3

Biên bản lập xong đã được các thành viên Hội đồng xét xử tự đọc lại thấy ghi đúng đồng ý ký tên.

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA